TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 03 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tăng Giàu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và ông Lê Văn Lil.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tăng Bé H, sinh năm: 1990; tại thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Khóm X, Phường Y, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; con ông Tăng H (đã chết) và bà Lý Thị P, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/5/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã G tuyên phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 15/10/2013; ngày 30/6/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 09/12/2017 và ngày 18/5/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu tuyên phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 – Bộ Công an (có mặt).

2. Họ và tên: Võ Thị B, sinh năm: 1992; tại huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp R, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 11/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn C, sinh năm 1951 và bà Trần Ái M, sinh năm 1954 (đã chết); chung sống như vợ chồng với anh Trần Văn Đ, sinh năm 1991 và có 01 người con, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/11/2022 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Trương Minh P, sinh năm 1998; nơi cư trú: Khóm X, Phường Y, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tăng Bé H và Võ Thị B sống chung với nhau như vợ chồng ở tại nhà của H thuộc khu dân cư Khóm X, Phường Y, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Khoảng 00 giờ ngày 11/8/2021 H rủ Bé đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm thì Bé đồng ý. H sử dụng xe mô tô của Bé nhãn hiệu YAMAHA, loại Nouvo 4, biển kiểm soát 94N1-6501 điều khiển chở Bé đi từ nhà đến địa bàn xã L, huyện Đ để tìm kiếm tài sản. Khi đi ngang qua căn chòi của anh Trương Minh P cặp lộ ở ấp Hòa Thạnh, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu thấy trong chòi đèn sáng, cửa mở không có người trông coi H xuống xe đi bộ vào chòi kiếm tài sản, Bé ở ngoài canh đường. H vào chòi lấy chìa khóa xe treo trên vách rồi mở khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, biển kiểm soát 94D1-253.55 của anh P dựng cặp bên chòi rồi khởi động điều khiển xe đi. Sau đó, Bé cũng điều khiển xe chạy theo, sau đó cả hai đem xe trộm được về nhà H cất giấu.

Sau khi phát hiện xe mô tô bị mất anh Trương Minh P đã trình báo đến Công an xã L, huyện Đ. Do nghi ngờ Tăng Bé H là người lấy trộm tài sản nên cùng ngày 11/8/2021 Công an huyện Đ đến nhà H xác minh phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 94D1-253.55 của anh P tại đây đã tạm giữ làm căn cứ xử lý.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 60/HĐ ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu trắng-xám, dung tích 124cc, biển kiểm soát 94D1-253.55, giá trị còn lại là 22.500.000 đồng.

Về thu giữ, xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu trắng-xám, biển kiểm soát 94D1-253.55 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại; xe mô tô 94N1-6501 các bị cáo H, Bé dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội do Bé đã bán cho người thu mua phế liệu không rõ nhân thân nên không thu hồi được.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B; đồng thời phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Bé H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản

1 Điều 51; các Điều 17, 38 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thị B từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 25/11/2022.

Về vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu trắng-xám, biển kiểm soát 94D1-253.55, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại anh Trương Minh P; xe mô tô 94N1-6501 các bị cáo H, Bé dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo Bé đã bán cho người thu mua phế liệu không rõ nhân thân nên không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do các bị cáo trộm cắp đã giao trả cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B không tranh luận với ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại: Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của bị hại anh Trương Minh P và tài sản do các bị cáo trộm cắp đã giao trả cho bị hại, việc vắng mặt họ không cản trở cho việc xét xử, đồng thời bị hại có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên tiến hành xét xử vắng mặt anh P.

[3] Xét lời khai nhận của các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vì động cơ vụ lợi cá nhân nên khoảng 00 giờ, ngày 11/8/2021, tại ấp Hòa Thạnh, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94D1-253.55 của anh Trương Minh P.

[4] Tại bản Kết luận định giá tài sản số 60/HĐ ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu trắng-xám, dung tích 124cc, biển kiểm soát 94D1-253.55, giá trị còn lại là 22.500.000 đồng.

[5] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu truy tố các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[6] Các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng để nhận thức hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật; tuy tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo ít nghiêm trọng, nhưng trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì lòng tham tư lợi mà các bị cáo cố ý thực hiện.

[7] Với những phân tích trên, xét thấy hành vi trái pháp luật của các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, răng đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Trong vụ án này bị cáo H là người rủ rê bị cáo B và trực tiếp lấy trộm tài sản bị hại, bị cáo Bé với vai trò canh đường nên hình phạt bị cáo H cao hơn bị cáo B. Đồng thời, bị cáo H có nhân thân xấu, đã từng bị kết án 03 lần về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo chưa biết cải sửa bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo H.

[8] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Võ Thị B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu trắng-xám, biển kiểm soát 94D1-253.55, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho bị hại anh Trương Minh P và xe mô tô 94N1-6501 các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo B đã bán cho người thu mua phế liệu không rõ nhân thân, không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản do các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B trộm cắp đã giao trả cho bị hại anh Trương Minh P và anh P không yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét.

[11] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Về án phí: Các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, mức mình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác có

liên quan trong vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng Bé H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38 và 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thị B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 25/11/2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo Tăng Bé H và Võ Thị B có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại anh Trương Minh P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Tăng Giàu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đ;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.